TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 13 - AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2025/HS-ST
Ngày 16 tháng 9 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13 - AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lương Ngọc Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Phương Tùng và ông Huỳnh Văn Tâm

Thư ký phiên toà: Bà Dương Thảo Vy - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 13 - An Giang

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 – An Giang tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Chí Hải - Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 13 - An Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2025/TLST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 37/2025/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2025 đối với bị cáo:

Thái Ngọc C, sinh năm 1991, tại Châu Đ, tỉnh An Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ 04, khóm Châu L, phường Vĩnh M, thành phố Châu Đ, tỉnh An Giang (nay là khóm Châu L, phường Châu Đ, tỉnh An Giang); Nơi ở hiện tại: Khu dân cư khóm Mỹ Chánh, khóm Mỹ C, phường Châu Đ, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Chạy xe mô tô chở khách; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo phật; quốc tịch: Việt Nam; đảng, đoàn: Không; con ông Thái Văn Phong và bà Quách Thị Xuân Hằng; chưa có vợ, con; Anh, chị, em ruột có 02 người, bị cáo là người nhỏ nhất; tiền sự: Không

Tiền án:

- Ngày 29/11/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang, xử phạt 01 năm tù, về tội *"Cố ý gây thương tích"*. Đến ngày 01/9/2020, chấp hành xong hình phạt.

- Ngày 01/12/2022, bị Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang, xử phạt 09 tháng tù, về *"Cố ý gây thương tích"*, đến ngày 30/5/2023, chấp hành xong hình phạt. Chưa xóa án tích.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/3/2025 cho đến nay. (có mặt)

* *Bị hại:* Ông Nguyễn Thanh V, sinh năm 1982, nơi cư trú: Tổ 14, khóm Mỹ T, phường Châu Đ, tỉnh An Giang. (có mặt)

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Thái Thị Hạnh N, sinh năm 1987, nơi cư trú: Khóm Mỹ T, phường Châu Đ, tỉnh An Giang. (có mặt)

* *Người làm chứng:*

- Anh Nguyễn Thanh N, sinh năm 2008, nơi cư trú: Tổ 14, khóm Mỹ T, phường Châu Đ, tỉnh An Giang. (có mặt)

Người đại diện hợp pháp cho anh Nguyễn Thanh Nam: Bà Châu Thị Ngọc H, sinh năm 1982, nơi cư trú: Tổ 14, khóm Mỹ T, phường Châu Đ, tỉnh An Giang. (có mặt)

- Ông Huỳnh Thanh T, sinh năm 1984, nơi cư trú: Tổ 14, khóm Mỹ T, phường Châu Đ, tỉnh An Giang. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 10 phút ngày 06/3/2025, sau khi đã uống rượu, Thái Ngọc C điều khiển xe mô tô biển số 64B2 – 047.15 từ nhà tại khóm Mỹ Chánh, phường Vĩnh Mỹ, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang (nay là khóm Mỹ Chánh, phường Châu Đốc, tỉnh An Giang) đi đến trước nhà của Nguyễn Thanh V thuộc khóm Mỹ Thành, phường Vĩnh Mỹ, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang (nay là khóm Mỹ Thành, phường Châu Đốc, tỉnh An Giang) thì gặp V và Huỳnh Thanh T đang ngồi uống rượu trước nhà, thì C xin vào uống rượu chung nhưng V không đồng ý, bực tức việc V không cho uống rượu chung và C cho rằng trước đây V sửa xe mô tô của C đã thay đổi phụ tùng xe của C nên cả 02 xảy ra mâu thuẫn cự cãi nhau thì được T can ngăn. Lúc này, C chạy qua khu đất trống cạnh nhà V, nhặt cục đá ném vào nhà V nhưng không trúng ai, V liền đi vào nhà lấy 02 thanh kim loại (ống tuýp sắt) dài khoảng 60 cm cầm trên hai tay đuổi đánh C nên C chạy lại xe mô tô mở cốp yên xe mô tô lấy 02 cây dao (loại dao Thái Lan) dài khoảng 20 cm cầm trên tay trái và tiếp tục nhặt gạch ném trúng vào người V, thì V cầm ống tuýp sắt chạy đến đánh trúng tay trái của C, C cầm 02 cây dao trên tay trái, đâm nhiều nhát trúng vào vùng đầu, tai, cổ cằm và ngực V làm gãy lưỡi 01 cây dao, V cầm 02 ống tuýp sắt đánh và đâm nhiều cái vào tay của C làm rơi cây dao còn lại

xuống đất, V liền nhặt lấy cây dao này đâm trúng vùng ngực trái của C. Sau đó, T và Nguyễn Thanh N (con ruột của V) chạy đến can ngăn, C ném bỏ cán dao tại hiện trường rồi đến Công an phường đầu thú. Còn V được T và N đưa đến Bệnh viện đa khu vực tỉnh An Giang (nay là Bệnh viện đa khoa Châu Đốc) để điều trị thương tích. Ngày 10/3/2025, Thái Ngọc C bị khởi tố để điều tra.

* Căn cứ Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 123/25/KLTTCT-TTPY ngày 08/3/2025; số 123BS/25/KLTTCT/TTPY ngày 05/5/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh An Giang, kết luận thương tích của Nguyễn Thanh V, sinh năm 1982:

1. Các kết quả chính:

- Sẹo vùng giữa đính, kích thước (03 x 0.2) cm, sẹo phẳng, hồng, bờ sắc, tỷ lệ 01% (không một phần trăm). *(tỷ lệ này đã cho tại Bản kết luận số 123/25/KLTTCT-TTPY ngày 08/3/2025).*

- Sẹo vùng đính phải, kích thước (2.7 x 0.2) cm, sẹo phẳng, hồng, bờ sắc, tỷ lệ 01% (không một phần trăm). *(tỷ lệ này đã cho tại Bản kết luận số 123/25/KLTTCT-TTPY ngày 08/3/2025).*

- Sẹo vành tai phải, kích thước (1.3 x 0.1) cm, sẹo lõm, hồng, tỷ lệ 01% (không một phần trăm). *(tỷ lệ này đã cho tại Bản kết luận số 123/25/KLTTCT-TTPY ngày 08/3/2025).*

- Sẹo trán trái đến đuôi mày trái, kích thước (3.3 x 0.2) cm, sẹo lõm, hồng, bờ sắc, tỷ lệ 03% (không ba phần trăm). *(tỷ lệ này đã cho tại Bản kết luận số 123/25/KLTTCT-TTPY ngày 08/3/2025).*

- Sẹo vùng cằm trái đến cổ trước bên phải, kích thước (4.7 x 02) cm, sẹo lồi, hồng, bờ sắc, tỷ lệ là 02% (không hai phần trăm). *(tỷ lệ này đã cho tại Bản kết luận số 123/25/KLTTCT-TTPY ngày 08/3/2025).*

- Sẹo vùng cổ phải cạnh dưới góc hàm phải, kích thước (02 x 0.1) cm, sẹo lõm, hồng, bờ sắc, tỷ lệ 02% (không hai phần trăm). *(tỷ lệ này đã cho tại Bản kết luận số 123/25/KLTTCT-TTPY ngày 08/3/2025).*

- Sẹo vùng ngực phải, kích thước (2.8 x 0.5) cm, sẹo lồi, hồng, bờ sắc, tỷ lệ 01% (không một phần trăm). *(tỷ lệ này đã cho tại Bản kết luận số 123/25/KLTTCT-TTPY ngày 08/3/2025).*

- Sây sát da vùng ngực trái để lại sẹo, kích thước (1.8 x 0.1) cm, sẹo phẳng, hồng, bờ sắc, tỷ lệ 01% (không một phần trăm).

- Sẹo mặt lòng kẻ ngón I – II bàn tay trái, kích thước (03 x 0.2) cm, sẹo phẳng, hồng, bờ sắc, tỷ lệ 01% (không một phần trăm). *(tỷ lệ này đã cho tại Bản kết luận số 123/25/KLTTCT-TTPY ngày 08/3/2025).*

- Sẹo mặt lòng đốt 3 ngón III bàn tay trái, kích thước (0.8 x 0.1) cm, sẹo phẳng, gần tiệp màu da lành, bờ sắc, tỷ lệ là 01% (không một phần trăm). *(tỷ lệ này đã cho tại Bản kết luận số 123/25/KLTTCT-TTPY ngày 08/3/2025).*

2. Kết luận:

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, pháp y tâm thần. Xác định bổ sung tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tất cả thương tích gây nên của Nguyễn Thanh V, áp dụng theo phương pháp cộng theo Thông tư tại thời điểm giám định là 01% (không một phần trăm).

Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể tại Bản kết luận số 123/25/KLTTCT-TTPY, ngày 08/3/2025 là 12% (mười hai phần trăm).

Căn cứ Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 123/25/KLTTCT-TTPY, ngày 08/3/2025 và kết quả giám định bổ sung nêu trên, tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Nguyễn Thanh V (áp dụng theo phương pháp cộng tại Thông tư) là: 13% (mười ba phần trăm). Tất cả các thương tích trên do vật sắc gây nên.

* Căn cứ Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 124/25/KLTTCT-TTPY ngày 08/3/2025; số 124BS/25/KLTTCT-TTPY ngày 05/5/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh An Giang, kết luận thương tích của Thái Ngọc C, sinh năm 1991:

1. Các kết quả chính:

- Sẹo vùng ngực trái, kích thước (04 x 0.3) cm, sẹo lồi, hồng, bờ sắc, tỷ lệ 02% (hai phần trăm). Do vật sắc gây nên. *(tỷ lệ này đã cho tại Bản kết luận số 124/25/KLTTCT-TTPY ngày 08/3/2025).*

- Sẹo mặt trước khuỷu tay trái, kích thước (02 x 0.3) cm sẹo lồi, hồng, tỷ lệ 01% (một phần trăm). Do vật tày có cạnh gây nên.

2. Kết luận:

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, pháp y tâm thần. Xác định bổ sung tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tất cả

thương tích gây nên của Thái Ngọc C, áp dụng theo phương pháp cộng theo Thông tư tại thời điểm giám định là 01% (không một phần trăm).

Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể tại Bản kết luận số 124/25/KLTTCT-TTPY, ngày 08/3/2025 là 02% (không hai phần trăm).

Căn cứ Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 124/25/KLTTCT-TTPY, ngày 08/3/2025 và kết quả giám định bổ sung nêu trên, tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Thái Ngọc C (áp dụng theo phương pháp cộng tại Thông tư) là: 03% (không ba phần trăm).

* Căn cứ Bản kết luận giám định số 358/KL-KTHS ngày 09/4/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, kết luận:

- Vết màu nâu sẫm dính trên con dao Thái Lan dài 21.5 cm là máu người, thuộc nhóm máu B.

- Vết màu nâu sẫm dính trên lưỡi dao dài 12 cm là máu người, do dấu vết quá ít không đủ điều kiện để giám định xác định nhóm máu.

- Vết màu nâu sẫm dính trên thanh kim loại tròn là máu người, thuộc nhóm máu B.

- Máu thu của Thái Ngọc C, sinh năm: 1991 thuộc nhóm máu B.

- Máu thu của Nguyễn Thanh V, sinh năm: 1982 thuộc nhóm máu B.

* Căn cứ Bản kết luận giám định số 2923/KL-KTHS ngày 16/7/2025 của Phân Viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Các mẫu vật gửi giám định (ký hiệu A1, A2, A3, A4) không phải là vũ khí quy định tại Thông tư số 75/2024/TT-BCA của Bộ Công An.

Tại Cáo trạng số 26/CT-VKSKV13 ngày 25/8/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 - An Giang đã truy tố bị cáo Thái Ngọc C về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định điểm d, đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tại cơ quan điều tra và phiên tòa sơ thẩm bị cáo Thái Ngọc C khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu trên.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng anh Nguyễn Thanh N khai nhận phù hợp với nội dung Cáo trạng đã nêu trên.

Người làm chứng ông Huỳnh Thanh T vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra khai nhận phù hợp với nội dung Cáo trạng đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm d, đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025, xử phạt bị cáo Thái Ngọc C từ 03 năm đến 04 năm tù.

Áp dụng Điều 46, Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025,

* Tịch thu tiêu hủy vật chứng gồm:

- 01 dao Thái Lan dài 21.5 cm, cán dao bằng nhựa màu vàng dài 10.5 cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, sắc bén một cạnh, mũi dao nhọn, đã qua sử dụng.

- 01 cán dao Thái Lan bằng nhựa màu vàng dài 10.5cm; 01 lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 11cm, sắc bén một cạnh, mũi dao nhọn, đã qua sử dụng.

- 01 thanh kim loại tròn màu trắng, dài 61.7 cm, đường kính 03 cm, một đầu có hàn 02 thanh sắt, đã qua sử dụng.

- 01 thanh kim loại tròn màu trắng, dài 36 cm, đường kính 2.5 cm, đã qua sử dụng.

- 01 cục bê tông hình chữ nhật, kích thước (18 x 15) cm, bị vỡ một cạnh, đã qua sử dụng.

- 01 áo ngắn tay màu xanh, ngực áo bên trái có vết rách dài 02 cm, đã qua sử dụng.

- 01 quần dài màu đen, đã qua sử dụng.

- 01 áo thun năm ngắn tay màu đen, cổ tròn, phần thân áo bị cắt rời, mặt trước bên phải áo có vết thủng, kích thước (01 x 02) cm, phần hông phải áo có vết thủng, kích thước (02 x 2.5) cm, đã qua sử dụng.

- 01 quần Jean dài màu xanh, đã qua sử dụng.

* Giao trả cho bị cáo Thái Ngọc C 01 xe mô tô nhãn hiệu LISOHAKA, màu xanh, số khung: 021420, số máy: MG200021420, biển số 64B2 – 047.15, số loại 100, đã qua sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 3.500.000 đồng, bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

- Tại phiên tòa người làm chứng ông Huỳnh Thanh T vắng mặt, mặc dù Tòa án đã tống đạt giấy triệu tập hợp lệ. Xét thấy, sự vắng mặt của họ không gây trở ngại gì đến việc xét xử của vụ án. Căn cứ Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Thái Ngọc C đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, kết luận giám định cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Thái Ngọc C đã có hành vi dùng dao là hung khí nguy hiểm, đâm gây thương tích cho bị hại ông Nguyễn Thanh V, với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 13%.

Ngoài ra, bị cáo C đã bị kết án về tội "Cố ý gây thương tích", chưa được xóa án tích, nay tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm.

Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo C đã phạm tội "Cố ý gây thương tích", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d, đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025 có khung hình phạt tù từ 02 năm đến 06 năm (tội phạm nghiêm trọng).

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến sức khoẻ của người khác, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội. Do vậy,

cần phải xử lý thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, bản thân bị cáo nhận thức rõ hành vi gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện với mục đích giải quyết mâu thuẫn cá nhân, chứng tỏ bị cáo là người rất coi thường pháp luật.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại, bị hại không yêu cầu xử lý hình sự bị cáo và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo C không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, bị cáo đã trưởng thành, chỉ vì mâu thuẫn cá nhân mà bị cáo dùng dao đâm gây thương tích cho bị hại. Lẽ ra bị cáo nên có cách xử sự hòa nhã, tìm hiểu nguyên nhân để có cách giải quyết ổn thỏa, nhằm giữ gìn tình làng, nghĩa xóm, trái lại bị cáo thể hiện tính hung hăng, xem thường pháp luật, sức khỏe của người khác. Do đó, việc buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù cách ly khỏi xã hội là cần thiết, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn một thời gian mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội. Mức hình phạt tù có thời hạn mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là tương xứng với tính chất mức độ phạm tội mà bị cáo đã gây ra, đề nghị này được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy vật chứng do liên quan đến phạm tội, không còn giá trị sử dụng, gồm:

- 01 dao Thái Lan dài 21.5 cm, cán dao bằng nhựa màu vàng dài 10.5 cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, sắc bén một cạnh, mũi dao nhọn, đã qua sử dụng.

- 01 cán dao Thái Lan bằng nhựa màu vàng dài 10.5cm; 01 lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 11cm, sắc bén một cạnh, mũi dao nhọn, đã qua sử dụng.

- 01 thanh kim loại tròn màu trắng, dài 61.7 cm, đường kính 03 cm, một đầu có hàn 02 thanh sắt, đã qua sử dụng.

- 01 thanh kim loại tròn màu trắng, dài 36 cm, đường kính 2.5 cm, đã qua sử dụng.

- 01 cục bê tông hình chữ nhật, kích thước (18 x 15) cm, bị vỡ một cạnh, đã qua sử dụng.

- 01 áo ngắn tay màu xanh, ngực áo bên trái có vết rách dài 02 cm, đã qua sử dụng.

- 01 quần dài màu đen, đã qua sử dụng.

- 01 áo thun năm ngắn tay màu đen, cổ tròn, phần thân áo bị cắt rời, mặt trước bên phải áo có vết thủng, kích thước (01 x 02) cm, phần hông phải áo có vết thủng, kích thước (02 x 2.5) cm, đã qua sử dụng.

- 01 quần Jean dài màu xanh, đã qua sử dụng.

* Đối với chiếc xe mô tô biển số 64B2 – 047.15:

Bị cáo C khai chiếc xe mô tô biển số 64B2 – 047.15 là của bị cáo mua của người lạ mặt, chưa sang tên. Hôm đó bị cáo chạy xe đi mua thức ăn, chứ không phải chạy xe để đi đánh nhau với bị hại. Bị cáo yêu cầu được nhận lại xe.

Qua tra cứu, người đứng tên chủ chiếc xe mô tô biển số 64B2 – 047.15 là ông Phạm Ngọc V, địa chỉ Phú Tân, Phú Thịnh, Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long. Chiếc xe mô tô biển số 64B2 – 047.15 không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng.

Qua xác minh ông Phạm Ngọc V không có cư trú tại địa chỉ Phú Tân, Phú Thịnh, Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

Từ cơ sở trên có căn cứ xác định chiếc xe thuộc quyền sở hữu của bị cáo. Chiếc xe không liên quan phạm tội, Hội đồng xét xử xét giao trả cho bị cáo chiếc xe mô tô biển số 64B2 – 047.15.

[5]. Trách nhiệm dân sự:

Bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong cho bị hại số tiền 3.500.000 đồng, bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Bà Thái Thị Hạnh N không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 3.500.000 đồng nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về các vấn đề khác:

Đối với bị hại Nguyễn Thanh V đã có hành vi dùng ống tuýp sắt và dao là hung khí nguy hiểm đánh và đâm bị cáo Thái Ngọc C gây thương tích, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 03%. Tuy nhiên, bị cáo C có đơn không yêu cầu xử lý hình sự đối với V nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh An Giang không quy kết trách nhiệm hình sự đối với V mà chuyển xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Thái Ngọc C phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Căn cứ điểm d, đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 53 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025: Xử phạt bị cáo Thái Ngọc C 03 (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 07/3/2025.

Căn cứ khoản 1 Điều 46, Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025

Tịch thu tiêu hủy vật chứng gồm:

- 01 dao Thái Lan dài 21.5 cm, cán dao bằng nhựa màu vàng dài 10.5 cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, sắc bén một cạnh, mũi dao nhọn, đã qua sử dụng.

- 01 cán dao Thái Lan bằng nhựa màu vàng dài 10.5cm; 01 lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 11cm, sắc bén một cạnh, mũi dao nhọn, đã qua sử dụng.

- 01 thanh kim loại tròn màu trắng, dài 61.7 cm, đường kính 03 cm, một đầu có hàn 02 thanh sắt, đã qua sử dụng.

- 01 thanh kim loại tròn màu trắng, dài 36 cm, đường kính 2.5 cm, đã qua sử dụng.

- 01 cục bê tông hình chữ nhật, kích thước (18 x 15) cm, bị vỡ một cạnh, đã qua sử dụng.

- 01 áo ngắn tay màu xanh, ngực áo bên trái có vết rách dài 02 cm, đã qua sử dụng.

- 01 quần dài màu đen, đã qua sử dụng.

- 01 áo thun năm ngắn tay màu đen, cổ tròn, phần thân áo bị cắt rời, mặt trước bên phải áo có vết thủng, kích thước (01 x 02) cm, phần hông phải áo có vết thủng, kích thước (02 x 2.5) cm, đã qua sử dụng.

- 01 quần Jean dài màu xanh, đã qua sử dụng.

Giao trả cho bị cáo Thái Ngọc C 01 xe mô tô nhãn hiệu LISOHAKA, màu xanh, số khung: 021420, số máy: MG200021420, biển số 64B2 – 047.15, số loại 100, đã qua sử dụng.

Đặc điểm tang vật như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12/9/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh An Giang và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 13 – An Giang.

Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Thái Ngọc C phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang;
- Công an tỉnh An Giang;
- Viện KSND khu vực 13 – An Giang;
- Phòng THADS khu vực 13 – An Giang;
- Trại tạm giam Công an tỉnh An Giang;
- Phân trại tạm giam khu vực Châu Đốc;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Ngọc Dũng